PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 3

Unit 20 At the zoo · Lesson 2–3 (SGK tập hai tr. 66–69)

Tuần 34

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

ele__hant coun__ing swin__ing clim__ing

dan__ing monk__y pa__rot tig__r

Bài 2: Circle the correct answer

1. What's the monkey doing? – ... swinging. (A) It's (B) They're (C) I'm
2. What's the ... doing? – It's counting. (A) horses (B) elephant (C) tigers
3. The peacock is ... (A) dance (B) dances (C) dancing
4. What ... the monkey doing? (A) is (B) are (C) can

Bài 3: Put the words in order

1. the | What's | doing? | tiger

.....

2. is | The | climbing. | monkey

.....

3. elephant | The | counting. | is

.....

Bài 4: Phonics: đọc to, khoanh từ có âm giống phần trong ( )

1. p(a)rrot → (A) hand (B) name (C) plane
2. d(a)ncing → (A) table (B) class (C) eraser
3. b(a)dminton → (A) name (B) skate (C) black

Bài 5: Read and tick True (T) or False (F)

Fun at the zoo

Hi, I'm Yến. I'm at the zoo with my father. Dad: What can you see, Yến? Yến: I can see an elephant. It's counting! I can see two monkeys. They're swinging. Look at the parrot. It's dancing. The tiger isn't dancing. It's climbing.

1. Yến is at the zoo with her mother. (T) (F)
2. The elephant is counting. (T) (F)
3. The monkeys are swinging. (T) (F)
4. The tiger is dancing. (T) (F)

Bài 6: Let's write: con vật đang làm gì

Viết 3 câu: ở sở thú, con vật đang làm gì.

What can you see? What's it doing? – I can see ... It's ...

.....

.....

.....

.....

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 3

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 34

Bài 1: Vocabulary: điền chữ cái còn thiếu

elephant counting swinging climbing dancing monkey parrot tiger

Bài 2: Circle the correct answer

1. **A** (It's) 2. **B** (elephant) 3. **C** (dancing) 4. **A** (is)

Bài 3: Put the words in order

1. What's the tiger doing?
2. The monkey is climbing.
3. The elephant is counting.

Bài 4: Phonics: đọc to, khoanh từ có âm giống phần trong ( )

1. **A** (hand) 2. **B** (class) 3. **C** (black)

Bài 5: Read and tick True (T) or False (F)

1. **B** (F)
2. **A** (T)
3. **A** (T)
4. **B** (F)

Bài 6: Let's write: con vật đang làm gì

Mẫu: I can see a monkey. It's climbing. I can see an elephant. It's dancing.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án